

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ BẮC NINH
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH NĂM 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 3 năm 2025

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐỢT 1 NĂM 2025

STT	Mã HS	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Hộ khẩu	ĐT ƯT	Nơi TN	KV	NTN	Ngành
1	111	Đỗ Thị	Én	Nữ	Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh		19024	2NT	1997	6720101
2	308	Nguyễn Văn	Thanh	Nam	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19065	2NT	1992	6720101
3	396	Vũ Kim	Anh	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh		19014	2NT	1995	6720101
4	815	Vũ Thị Thúy	Quỳnh	Nữ	Thành phố Bắc Giang - Tỉnh Bắc Giang		18012	2	2004	6720101
5	816	Nông Thị Thanh	Liêm	Nữ	Huyện Yên Dũng - Tỉnh Bắc Giang		11017	1	2010	6720101
6	823	Nguyễn Văn	Long	Nam	Huyện Yên Phong - Tỉnh Bắc Ninh		19049	2NT	2013	6720101
7	843	Phạm Thị	Lý	Nữ	Thị xã Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh		19019	2NT	2008	6720101
8	883	Nguyễn Phương	Thảo	Nữ	Huyện Lạng Giang - Tỉnh Bắc Giang		18061	1	2008	6720101
9	885	Nguyễn Quang	Hiếu	Nam	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh		19021	2NT	2010	6720101
10	932	Đàm Văn	Viện	Nam	Huyện Võ Nhai - Tỉnh Thái Nguyên		12055	1	2012	6720101
11	940	Nguyễn Thị Thu	Hà	Nữ	Thành phố Vĩnh Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc		16063	2NT	2006	6720101
12	964	Nguyễn Thị Thanh	Nga	Nữ	Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh		19024	2NT	2007	6720101
13	993	Đào Thị Thuý	Dương	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh		18021	1	2008	6720101
14	994	Nguyễn Thị	Huyền	Nữ	Huyện Gia Bình - Tỉnh Bắc Ninh		19043	2NT	1992	6720101
15	1021	Trần Thị	Mây	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh		25043	2NT	2003	6720101
16	1030	Vũ Thị Huyền	Trang	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh		19017	2	2010	6720101
17	1033	Nguyễn Thị Thu	Hương	Nữ	Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh		19048	2NT	2011	6720101
18	1058	Nguyễn Văn	Bắc	Nam	Huyện Lạng Giang - Tỉnh Bắc Giang		18030	1	2009	6720101
19	1060	Trần Thị Bích	Quỳnh	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh		19016	2	0	6720101

STT	Mã HS	Họ và tên	Ngày sinh	GT	Hộ khẩu	ĐT ƯT	Nơi TN	KV	NTN	Ngành
20	1068	Phạm Thị	Quỳnh	27/09/1979	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1998	6720101
21	1087	Nguyễn Thị	Lý	20/11/1993	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	19027	2	2011	6720101
22	1093	Nguyễn Thị	Trang	01/07/1991	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19022	2NT	2009	6720101
23	1105	Trần Thị	Sâm	27/12/1978	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1997	6720101
24	1128	Nguyễn Văn	Thành	22/10/1991	Nam	Thị xã Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh	19020	2NT	2009	6720101
25	1130	Nguyễn Thị	Lý	05/01/1978	Nữ	Huyện Gia Bình - Tỉnh Bắc Ninh	19021	2NT	1996	6720101
26	1158	Nguyễn Thị	Tuyết	05/09/1983	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh	1232	2	2001	6720101
27	1171	Dương Thị	Lý	03/10/1991	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	18065	1	2009	6720101
28	1193	Hàn Thị	Tiến	17/07/1977	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19015	2NT	1997	6720101
29	1194	Đặng Thị	Hương	17/08/1980	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1997	6720101
30	1196	Dương Thị	Nhiên	23/09/1978	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1996	6720101
31	1229	Đỗ Thị	Hiếu	08/09/1977	Nữ	Huyện Gia Bình - Tỉnh Bắc Ninh	19010	2NT	1995	6720101
32	1237	Hoàng Thị	Bắc	24/03/1975	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19021	2NT	1993	6720101
33	1241	Hoàng Thị	Thanh	25/05/1975	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	19013	2	1993	6720101
34	1251	Lê Thị	Liệu	07/12/1976	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19022	2NT	1994	6720101
35	1255	Nguyễn Thị	Nguyệt	19/11/1979	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19021	2NT	1998	6720101
36	1259	Nguyễn Thị	Mùi	13/07/1976	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19021	2NT	1994	6720101
37	1273	Trần Văn	Mạnh	08/08/1983	Nam	Thị xã Quế Võ - Tỉnh Bắc Ninh	19019	2NT	2001	6720101
38	1278	Lê Văn	Quang	01/06/1979	Nam	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1998	6720101
39	1280	Vũ Thị Hương	Giang	14/08/1979	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	1998	6720101
40	1281	Nguyễn Thị Hồng	Duyên	01/03/1978	Nữ	Huyện Lương Tài - Tỉnh Bắc Ninh	19014	2NT	2003	6720101
41	1284	Nguyễn Thị	Hương	14/11/1988	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh	19021	2NT	2006	6720101
42	133	Phạm Thị Vân	Anh	16/03/1985	Nữ	Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh	19024	2NT	2003	6720102
43	152	Nguyễn Thị Minh	Hào	07/05/1982	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	19013	2	2000	6720102
44	153	Nguyễn Thị Tuệ	Minh	01/07/1977	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh	19016	2	1995	6720102

STT	Mã HS	Họ và tên		Ngày sinh	GT	Hộ khẩu	ĐT UT	Nơi TN	KV	NTN	Ngành
45	170	Chu Thị	Hoài	12/04/1982	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19059	2	2000	6720102
46	372	Nguyễn Thị	Liên	15/12/1984	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19013	2	2002	6720102
47	445	Ngô Thị Hạnh	Yến	29/10/1984	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh		19016	2	2002	6720102
48	446	Nguyễn Hải Yến	Linh	19/10/1983	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19013	2	2001	6720102
49	952	Thân Thị	Bắc	14/11/1984	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		18024	1	2002	6720102
50	954	Hoàng Thị	Oanh	01/05/1989	Nữ	Huyện Việt Yên - Tỉnh Bắc Giang		18034	1	2007	6720102
51	969	Nguyễn Thị Thúy	An	27/08/1987	Nữ	Thành phố Từ Sơn - Tỉnh Bắc Ninh		19016	2	2005	6720102
52	1078	Ngô Thị	Loan	20/01/1981	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19040	2NT	2000	6720102
53	1185	Nguyễn Xuân	Trường	20/04/1982	Nam	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19026	2NT	2001	6720102
54	1187	Nguyễn Thế	Dũng	04/10/1985	Nữ	Thành phố Bắc Ninh - Tỉnh Bắc Ninh		19013	2	2003	6720102
55	1209	Lê Thị	Hồng	08/10/1982	Nữ	Thị xã Thuận Thành - Tỉnh Bắc Ninh		19022	2NT	2000	6720102

NGƯỜI LẬP



Nguyễn Việt Cường